

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2026/HS-ST

Ngày 09 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – AN GIANG

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Thế Văn
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2026/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Ngô Văn G (Tên gọi khác: T) sinh ngày 03 tháng 8 năm 1983. Nơi sinh: Phường L, tỉnh An Giang. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số C, khóm Đ, phường L, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Cha: Ngô Văn X (chết). Mẹ: Phùng Thị S, sinh năm 1957. Có 04 anh em, bị cáo nhỏ nhất. Bị cáo chưa có vợ con.

- **Quá trình nhân thân:** Ngày 15 tháng 4 năm 2007, bị Ủy ban nhân dân tỉnh A áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 01 năm, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 30 tháng 12 năm 2008 chấp hành xong. Ngày 07 tháng 06 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 04 tháng 8 năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù.

- **Tiền án:** Ngày 31 tháng 7 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 15 tháng 3 năm 2021 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa bồi thường cho bị hại 349.500 đồng.

- **Tiền sự:** Không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam C (Cơ sở 2) thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh A.

Bị hại: ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: số D L, khóm Đ, phường L, tỉnh An Giang, tỉnh An Giang. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 07 tháng 5 năm 2026, Ngô Văn G không có tiền tiêu xài, điều khiển xe mô tô Wave RS màu xám xanh đen, biển số 51R4 -2770 đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến khu vực thuộc khóm B, phường L, tỉnh An Giang, G phát hiện xe ô tô tải màu trắng biển số 67C - 134.49 của anh Nguyễn Hoàng H dựng ở lề đường, không người trông giữ, cửa xe phía thùng sau mở, nên điều khiển xe quay lại dựng cạnh xe ô tô tải anh H, rồi G đi bộ đến xe ô tô tải lấy trộm 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 nhiệt kế đo độ khí lạnh máy điều hòa, 01 Ampe kim đa năng, 01 mỏ hàn chì, 01 cây bút thử nước TDS, 01 đồng hồ đo áp suất PSI, 01 đồng hồ vạn năng kim V - 360TRn để lên xe mô tô chạy đi thì bị người dân xung quanh phát hiện, bắt quả tang G và thu giữ vật chứng giao Công an phường L.

* Kết luận định giá tài sản số ngày 15/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thường xuyên trên địa bàn phường L:

+ 01 nhiệt kế đo độ khí lạnh máy điều hòa, nhãn hiệu Tasco - TBA50 Đài Loan, màu đen, hạn mức chống nước IP 65, hạn mức đo - 64 - 1400 deg*C , đang hoạt động, giá trị còn lại 50% là 3.250.000 đồng/máy x 50% = 1.625.000 đồng.

+ 01 Ampe kim đa năng, nhãn hiệu Taiyo TY104PM Trung Quốc, màu cam đen, chức năng đo điện áp, đo dòng điện AC, đo điện trở, đo tụ, đang hoạt động, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 1.640.000 đồng/máy x 60% = 984.000 đồng.

+ 01 mỏ hàn chì, không nhãn hiệu – model, điện thế 220-240V, công suất 40W, đang hoạt động, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 150.000 đồng/mỏ x 50% = 75.000 đồng.

+ 01 cây bút Sthử nước TDS, màu trắng, chức năng đo tổng chất rắn hòa tan, đo nhiệt độ dung dịch, đang hoạt động, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 200.000/bút x 50% = 100.000 đồng.

+ 01 đồng hồ đo áp suất PSI, màu xám 0 kg - 60kg, đang hoạt động, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 200.000 đồng/cái x 60% = 120.000 đồng.

+ 01 đồng hồ vạn năng kim Vom Du – 360TRn, màu xanh đen, chức năng đo điện áp, dòng điện, dòng DC mA, điện trở, đang hoạt động, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 600.000 đồng/cái x 60% = 360.000 đồng.

+ 01 túi xách vải bố, màu đen có chữ Mitsubishi Electric, kích thước 45cm x 30cm x 20cm đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 150.000 đồng/ túi x 50% = 75.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản được định giá là 3.339.000 đồng.

** Tài sản và vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 đồng hồ đo ampe đa năng, 01 đồng hồ VOM, 01 đồng hồ đo nhiệt kế nhãn hiệu Tasco, 01 bộ hàn chì, 01 đồng hồ đo áp lực nước, 01 bút thử chất lượng nước. Ngày 22 tháng 5 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã trả lại cho Nguyễn Hoàng H.

- 01 xe mô tô Wave RS màu tím xám, biển số 51R4 -2770 (đã nhập kho vật chứng).

Tại phiên toà, bị hại Nguyễn Hoàng H có đơn xin vắng mặt, đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Ngô Văn G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định đã truy tố; không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều thực hiện đúng pháp luật.

Vụ án bị cáo Ngô Văn G thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng và xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn được qui định tại Điều 456, Điều 462 và Điều 463 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị hại và người làm chứng vắng mặt, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Ngô Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời

gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, Ngô Văn G lấy trộm 01 nhiệt kế do độ khi lạnh máy điều hòa, 01 Ampe kim đa năng, 01 mỏ hàn chì, 01 cây bút thử nước TDS, 01 đồng hồ đo áp suất PSI, 01 đồng hồ vạn năng kim Vom Du - 360TRn, 01 túi xách vải bố, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.339.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Ngô Văn G đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn G là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ tính tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Nhân thân của bị cáo rất xấu, Năm 2007 đã bị áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 01 năm; sau đó bị đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2020 đến tháng 2021 chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra, sau khi trở về địa phương, bị cáo phải có ý thức hoàn lương, tích cực lao động kiếm tiền chân chính phụ giúp gia đình, sống có ích cho xã hội nhưng ngược lại vẫn chứng nào tật nấy, thiếu ý chí phục thiện, không muốn cải thiện bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật. Điều này thể hiện bị cáo G rất xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Văn G bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận biết pháp luật còn hạn chế. Sau khi bị cáo bị bắt đã thu hồi và trả lại tài sản cho bị hại, nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly

khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ Xe mô tô Wave RS màu xám xanh đen, mang biển số 51R4 -2770, có số khung RLHJC4319BY051914, số máy JC43E1592256; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã ra Quyết định tách hành vi “Trộm cắp tài sản” và vật chứng thu giữ để thụ lý, giải quyết theo quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo Ngô Văn G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn G phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 07/5/2026).

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 9 -An Giang;
- CQTHAHS Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam Chợ Mới;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn

